

Số: 1736/QĐ-TCHQ

Hà Nội, ngày 19 tháng 10 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
Về việc thu hẹp kho ngoại quan

TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC HẢI QUAN

Căn cứ Luật Hải quan số 54/2014/QH13 ngày 23/06/2014;

Căn cứ Nghị định số 68/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định điều kiện kinh doanh hàng miễn thuế, kho bãi, địa điểm làm thủ tục hải quan, tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan;

Căn cứ Quyết định số 65/2015/QĐ-TTg ngày 17/12/2015 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Hải quan trực thuộc Bộ Tài chính;

Căn cứ Thông tư số 84/2017/TT-BTC ngày 15/08/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn chi tiết một số điều của Nghị định số 68/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 về điều kiện kinh doanh hàng miễn thuế, kho bãi, địa điểm làm thủ tục hải quan, tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan;

Xét hồ sơ đề nghị thu hẹp kho ngoại quan của Công ty Cổ phần Tiếp vận Thành Long; báo cáo kết quả kiểm tra thực tế kho ngoại quan đề nghị thu hẹp kèm công văn số 1103/HQĐNa-GSQL ngày 07/6/2019 của Cục Hải quan tỉnh Đồng Nai;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Hải quan tỉnh Đồng Nai và Cục trưởng Cục Giám sát quản lý về Hải quan,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thu hẹp kho ngoại quan của Công ty Cổ phần Tiếp vận Thành Long tại địa chỉ: Khuôn viên ICD Tân cảng Long Bình, số G243 khu phố 7, phường Long Bình, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, cụ thể như sau:

Thu hẹp 12.940 m² kho ngoại quan. Sau khi thu hẹp, kho ngoại quan có diện tích kho: 5.050 m² bao gồm kho số 9: 4.500 m², kho số 10: 300 m², văn phòng làm việc hải quan: 100 m², kho chứa tang vật vi phạm: 150 m².

(Chi tiết theo sơ đồ kèm theo Quyết định này)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và là một phần không tách rời của Quyết định số 2527/QĐ-TCHQ ngày 25/11/2011 của Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan.

Điều 3. Các ông (bà) Giám đốc Công ty Cổ phần Tiếp vận Thành Long, Cục trưởng Cục Hải quan tỉnh Đồng Nai, Cục trưởng Cục Giám sát quản lý về Hải quan, Cục trưởng Cục Công nghệ thông tin & Thống kê Hải quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, GSQL (3b). *M*

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



MẶT BẰNG QUY HOẠCH KHO TCLB KHU 105HA



NHÀ MÁY 2114

KHO K152

CTY CỔ PHẦN CHẤT LƯỢNG

STT	Mô tả	Đơn vị	Đơn vị tính	Giá trị
1
2
3
4
5
6
7
8
9
10
11
12
13
14
15
16
17
18
19
20
21
22
23
24
25
26
27
28
29
30
31
32
33
34
35
36
37
38
39
40
41
42
43
44
45
46
47
48
49
50



BÀI KHO NGOẠI QUAN

- GHI CHÚ:**
- Kho K152B
 - Kho K152B hợp tác với Tân Long
 - Ty Thành Long (K152B chiếm 1/3)
 - Kho K152B hợp tác với Tân Việt Long Bình
 - Kho K152B hợp tác với Công Thành
 - Kho K152B hợp tác với Seng Sui
 - Kho đang xây dựng
 - Kho chưa xây dựng

kt 580

